

Số: 242/BC-UBND

Gò Dầu, ngày 09 tháng 7 năm 2018

**BÁO CÁO**  
**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN**  
**NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Gò Dầu về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

UBND huyện Gò Dầu ban hành Quyết định số 5478/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2018 trên địa bàn huyện, trong đó:

- Dự toán thu nội địa: 157.000 triệu đồng.
- Dự toán chi ngân sách địa phương: 343.300 triệu đồng.

Ủy ban nhân dân báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2018 như sau:

**I. Thu ngân sách**

Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 106.386 triệu đồng, đạt 67,76% so DT tỉnh, đạt 66,96% so DT huyện, so cùng kỳ tăng 52,17%.

**II. Chi ngân sách**

Tổng chi ngân sách huyện, xã 6 tháng đầu năm 205.422 triệu đồng đạt 59,84% so dự toán tỉnh, đạt 58,40% so dự toán huyện, so cùng kỳ tăng 9,57%.

**III. Cân đối thu, chi ngân sách địa phương**

- 1. Tổng thu cân đối ngân sách 296.942 triệu đồng.
  - Thu ngân sách hưởng 100% và thu điều tiết 105.343 triệu đồng.
  - Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh 158.510 triệu đồng.
  - Thu chuyển nguồn năm trước sang 33.089 triệu đồng.
- 2. Tổng chi ngân sách huyện 205.422 triệu đồng.
  - Chi từ cân đối ngân sách cấp huyện 163.906 triệu đồng.
  - Chi từ nguồn BSCMT từ ngân sách cấp tỉnh 41.516 triệu đồng.

**IV. Đánh giá tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2018**

**1. Kết quả đạt được**

**1.1. Về thu ngân sách**

Đạt được kết quả trên là nhờ sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, HĐND huyện, sự hỗ trợ giúp đỡ của các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan chuyên môn của huyện, cùng sự phối hợp chặt chẽ của Ban chỉ đạo thu ngân sách huyện với các ngành có liên quan và các xã, thị trấn. Đồng thời ngành thuế đẩy mạnh biện pháp tuyên truyền, giáo dục để người nộp thuế hiểu và tuân thủ tự giác trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế; tăng cường các biện pháp quản lý thu, nhằm quản lý kịp thời chặt chẽ các nguồn thu. Bên cạnh, Hội đồng tư vấn các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo rà soát lại các hộ kinh doanh đủ điều kiện để đưa vào bộ thuế quản lý.

Tổng thu nội địa tăng 52,17% so cùng kỳ, đa số nguồn thu đạt khá đã góp phần cân đối ngân sách, trong đó, thu ngoài quốc doanh đạt 85,51% so DT tỉnh, so cùng kỳ tăng 103,01% do Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG phân bổ số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp cho chi nhánh tại Khu công nghiệp Phước Đông; thuế thu nhập cá nhân đạt 63,96% so DT, tăng 65,91% so cùng kỳ, nguyên nhân phát sinh cao do nhu cầu chuyển nhượng quyền sử dụng đất tăng; thu tiền sử dụng đất đạt 86,04% so dự toán, tăng 33,98% so cùng kỳ, do thực hiện bán đấu giá quyền sử dụng đất đất rạ chiếu bóng cũ và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất của người dân tăng.

## **1.2. Về chi ngân sách:**

Dự toán năm 2018 đảm bảo cân đối ngân sách đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, đặc biệt thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Dự toán chi ngân sách năm 2018 được giao ngay từ đầu năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách đúng thời gian theo quy định, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ động sử dụng ngân sách nhà nước theo yêu cầu nhiệm vụ được giao. Tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng định mức chế độ theo quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Ước chi ngân sách huyện, xã 6 tháng đầu năm 2018 đạt 59,84% so dự toán và tăng 9,57% so cùng kỳ.

## **2. Khó khăn, hạn chế:**

### **2.1. Về thu ngân sách:**

Mặc dù thu ngân sách nhà nước đạt và vượt so với dự toán nhưng thu khác và thu khác ngân sách xã đạt thấp, Thu khác ngân sách huyện đạt 29,7% so dự toán; Thu khác ngân sách xã đạt 38,5% so DT nguyên nhân do dự toán tỉnh giao cao không có địa chỉ thu, địa phương không có nguồn thu để khai thác và một phần do thu phạt ATGT đạt thấp.



## 2.2. Về chi ngân sách:

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chi, một số đơn vị còn để phát sinh lớn so dự toán đầu năm phải sử dụng nguồn kết dư ngân sách huyện để đảm bảo.

Diễn biến bất thường của thời tiết, mưa nhiều ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình, nhất là công trình giao thông; Vốn tỉnh hỗ trợ có mục tiêu nguồn hỗ trợ khác tỉnh mới giao vốn tháng 5/2018 là 10.515 triệu đồng do điều chỉnh kế hoạch trung hạn 2016 – 2020; Dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng chợ Gò Dầu có khối lượng thực hiện và giải ngân thấp do thời gian khởi công dự án trùng vào dịp gần Tết Nguyên đán. Công tác chuẩn bị đầu tư một vài công trình tư vấn thiết kế thực hiện không sát thực tế dẫn đến phải điều chỉnh trong quá trình thi công.

*(Chi tiết theo biểu số 93/CK-NSNN, 94/CK-NSNN và 95/CK-NSNN).*

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Gò Dầu về tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. *7/12/18*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- TT.Huyện ủy;
- TT.HĐND Huyện;
- Lưu: VP.HĐND-UBND huyện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hà Văn Cung

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4*
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>157.000</b>	<b>106.386</b>	<b>67,76</b>	<b>152,17</b>
	Thu nội địa	157.000	106.386	67,76	152,17
<b>B</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>338.300</b>	<b>296.942</b>	<b>87,77</b>	<b>136,72</b>
1	Thu NSDP hưởng 100% và thu điều tiết	162.920	105.343	64,66	140,96
2	Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh	175.380	158.510	90,38	121,15
-	Bổ sung cân đối	169.691	84.846	50,00	100,00
-	Bổ sung có mục tiêu	5.689	73.664	1.294,85	160,16
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		33.089		284,71
<b>C</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>343.300</b>	<b>205.422</b>	<b>59,84</b>	<b>109,57</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>337.611</b>	<b>163.906</b>	<b>48,55</b>	<b>109,68</b>
1	Chi đầu tư phát triển	30.760	16.267	52,88	
2	Chi thường xuyên	300.061	147.639	49,20	108,14
3	Dự phòng ngân sách	6.790	-	-	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉ</b>	<b>5.689</b>	<b>41.516</b>	<b>729,76</b>	<b>109,14</b>

## THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>157.000</b>	<b>106.386</b>	<b>67,76</b>	<b>152,17</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>157.000</b>	<b>106.386</b>	<b>67,76</b>	<b>152,17</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	53.000	45.321	85,51	203,01
4	Thuế thu nhập cá nhân	21.000	13.431	63,96	165,91
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	42.000	21.854	52,03	120,56
7	Thu phí, lệ phí	4.000	2.535	63,38	108,64
8	Các khoản thu về nhà, đất	21.000	18.229	86,80	129,39
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		254		96,21
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	500	712	142,40	139,61
-	Thu tiền sử dụng đất	20.000	17.208	86,04	133,98
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	500	55	11,00	11,70
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	13.000	3.861	29,70	97,24
11	Thu khác NS xã	3.000	1.155	38,50	118,77
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>162.920</b>	<b>120.350</b>	<b>73,87</b>	<b>161,04</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	131.170	97.854	74,60	174,19
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 10	31.750	22.496	70,85	121,25



## THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG NĂM 2018

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>343.300</b>	<b>205.422</b>	<b>59,84</b>	<b>109,57</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>337.611</b>	<b>163.906</b>	<b>48,55</b>	<b>109,68</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>30.760</b>	<b>16.267</b>	<b>52,88</b>	<b>125,90</b>
1	Chi đầu tư cho các dự án	26.760	16.267	60,79	125,90
2	Chi đầu tư phát triển khác	4.000	-	-	-
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>300.061</b>	<b>147.639</b>	<b>49,20</b>	<b>108,14</b>
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	173.310	76.240	43,99	-
2	Chi khoa học và công nghệ	130	6	4,62	-
3	Chi y tế, dân số và gia đình		347	-	-
4	Chi văn hóa thông tin		289	-	-
5	Chi phát thanh, truyền hình		388	-	-
6	Chi thể dục thể thao		994	-	-
7	Chi bảo vệ môi trường	2.340	1.199	51,24	-
8	Chi hoạt động kinh tế		16.959	-	-
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể		14.705	-	-
10	Chi bảo đảm xã hội		11.811	-	-
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>6.790</b>			
<b>B</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN</b>	<b>5.689</b>	<b>41.516</b>	<b>729,76</b>	<b>109,14</b>
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư		38.328		
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	5.689	3.188	56,04	423,94